

Các em xem phần gợi ý đáp án phần tiếng Việt của tuần 23, đối chiếu bài tập mình làm và sửa vào tập (nếu làm sai) nhé!

## ĐÁP ÁN PHẦN LUYỆN TẬP TUẦN 23

### CHỦ ĐỀ 2: TIẾNG VIỆT

#### BÀI TẬP: PHÉP LIÊN KẾT CÂU VÀ LIÊN KẾT ĐOẠN

##### Bài tập 1.

a. Các phép liên kết về mặt hình thức được sử dụng trong văn bản:

- **Phép lặp:** lặp từ "*ông*", "*cô bé*", "*bản đồ hoàn chỉnh*"

- **Phép thế:**

+ "*ông*", "*ông ta*", "*cha*" thay thế cho "*ông bố*"

+ "*cô bé*" thay thế cho "*cô con gái nhỏ*"

+ "*nó*", "*chúng*" thay thế cho "*trang in bản đồ thế giới*".

- **Phép nối:** "*nhưng*".

b. **Phép nối:** *nhưng, cho nên.*

##### Bài tập 2.

a. **Phép lặp:** *mùa xuân*

b. **Phép thế:** "*nó*" thay thế cho "*chế độ thực dân*"

c. Các phép liên kết về hình thức có trong đoạn văn trên.

- **Phép nối:** câu 1 – câu 2 – quan hệ từ "*nhưng*".

- **Phép đồng nghĩa:** "*những vật liệu mượn ở thực tại*" – "*cái đã có rồi*".

- **Phép cùng trường liên tưởng:** "*tác phẩm*" – "*nghệ sĩ*".

- **Phép thế:** "*nghệ sĩ*" – "*anh*".

- **Phép lặp:** lặp từ "*tác phẩm*".

d. **Phép lặp:** *tre, anh hùng.*

##### Bài tập 3.

a. **Phép lặp:** *ba con - ba con, giống - giống, già - già.*

**Phép thế:** *vậy- mặt ba con không có cái thẹo trên mặt như vậy*

b. **Phép nối:** *Thế là.*

#### Bài tập 4.

a. phép lặp: *tôi, họa sĩ.*

b.-Phép lặp: *Nguyễn Trãi.*

-Phép nối: *Và.*

c. Phép nối: *Bởi vì*

d.-Phép lặp: *tôi*

Phép nối: *Nhưng*

e. Phép nối: *Vậy nên*

f. Phép thế: *Chú – Trống Choai*

g. Phép thế : *Đó- lòng yêu nước nồng nàn.*

h. Phép thế : *người trai làng Phù Đổng - tráng sĩ*

### **BÀI TẬP: NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ HÀM Ý**

**Bài tập 1.** Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi: Câu trả lời nào là tường minh, câu trả lời nào là hàm ý ? Nội dung của hàm ý là gì ?

a. 1. ANH: Các bạn đã làm bài tập chưa?

2. HÀ: *Tối qua mình bận quá.*

(Hàm ý. Nội dung hàm ý mình chưa làm bài tập)

3. CUỜNG: *Mình đã làm rồi.* (Nghĩa tường minh)

b.- Câu nói có nghĩa tường minh: *“Mình ơi, tôi làm mất... 1 con bò rồi.”*

- Câu nói có hàm ý: *“Tưởng gì, thừa một con thì có!”.* (Hàm ý: *“Đồ ngu như bò, còn một con đang cưỡi nữa sao không đếm?”*)

#### **BT2. HS làm bài tập 1,2 (SGK tập 2 /75 )**

**BT1 :**

a) Họa sĩ **tặc lưôi** : dùng cử chỉ diễn đạt ý ngôn ngữ : tiếc, chưa muốn chia tay

b) Thái độ cô gái : **Mặt đỏ ửng, nhận lại chiếc khăn và quay đi** → Cô gái đang bối rối đến vùng vằng vì ngỡ ngàng (Cô ngỡ ngàng vì định kín đáo để khăn lại làm kỉ vật cho anh thanh niên, thế mà anh lại quá thật thà tưởng cô bỏ quên nên gọi trả lại)

**BT2 :**

- **“Tuổi già cần nước chè”** hàm ý : Ông họa sĩ già chưa kịp uống nước chè đã

#### **BT3. HS làm bài tập 2( SGK tập 2 /92 )**

**BT2 :**

- **Cơm sôi rồi , nhão bây giờ**

→ Hàm ý: Chắt nước giùm để cơm khỏi nhão

- Dùng hàm ý vì lúc đầu Bé Thu nói thẳng không có hiệu quả

- Sử dụng hàm ý không thành công vì anh Sáu vẫn ngồi im

**CHỦ ĐỀ 3**

**THƠ HIỆN ĐẠI VIỆT NAM**

**Bài thơ :MÙA XUÂN NHỎ NHỎ**

**Thanh Hải**

**I. Đọc - hiểu chú thích:**

**1. Tác giả:**

- Thanh Hải (1930-1980), tên khai sinh là Phạm Bá Ngoãn, quê tỉnh Thừa Thiên - Huế.
- Hoạt động văn nghệ từ kháng chiến chống Pháp. Trong kháng chiến chống Mỹ, ông bám trụ ở lại quê hương, cầm súng, cầm bút và có công xây dựng văn học Cách mạng miền Nam từ những ngày đầu.
- Tác phẩm tiêu biểu: Huế mùa xuân , Dấu võng Trường Sơn;...

**2. Tác phẩm:**

a. **Hoàn cảnh sáng tác:** Bài thơ được sáng tác vào tháng 11/1980, khi nhà thơ đang nằm trên giường bệnh , không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời.

b. **Thể thơ :** năm chữ

c. **Bố cục :** 4 phần

- **Khổ 1:** Cảm xúc của tác giả về mùa xuân thiên nhiên.
- **Khổ 2,3 :** Cảm xúc của nhà thơ về mùa xuân đất nước, mùa xuân cách mạng.
- **Khổ 4,5 :** Suy ngẫm và ước nguyện của nhà thơ.
- **Khổ 6 :** Lời ngợi ca quê hương, đất nước.

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

**1. Cảm xúc trước mùa xuân của thiên nhiên, đất trời (khổ 1)**

\*- Hình ảnh:

- Dòng sông xanh
- Bông hoa tím biếc
- Chim chiền chiện hót
- **Biện pháp đảo ngữ**→ Không gian cao rộng , thoáng đạt , nhiều màu sắc, tràn ngập âm thanh.

→ Mùa xuân đẹp, thơ mộng, tràn đầy sức sống..

- Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng

→ NT ẩn dụ chuyển đổi cảm giác thể hiện niềm say sưa ngây ngất của tác giả trước vẻ đẹp của đất trời lúc vào xuân.

## 2. Cảm xúc trước mùa xuân đất nước (khổ 2,3)

- Người cầm súng - lộc

- Người ra đồng - lộc

→ điệp ngữ “mùa xuân”, “lộc”

→ “lộc”: ẩn dụ- chôi non, sức sống

→ Hai lực lượng tiêu biểu cho đất nước với hai nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mùa xuân theo bước chân người cầm súng ra trận, che chở cho họ. Với người ra đồng, lộc trải dài nương mạ mùa xuân sinh thành, nảy nở, phát triển theo bước chân người ra đồng.

- Tất cả như hồi hả

Tất cả như xông xáo

→ **Điệp ngữ, từ láy, so sánh** → không khí khẩn trương, náo nức, rạo rức.

- Đất nước...vất vả

Đất nước như vì sao

→ **Nhân hóa**- đất nước vất vả, gian lao.

- “**Đất nước như vì sao**” : so sánh, liên tưởng : đất nước luôn đẹp đẽ, tươi sáng đang thẳng tiến lên phía trước như một vì sao.

->**Điệp, nhân hóa, so sánh**: tin vào sự trường tồn, vào tương lai sáng ngời của dân tộc.

→ **Ca ngợi vẻ đẹp diễm lệ, trường tồn, niềm tin vào tương lai của đất nước.**

## 3. Suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ (khổ 5,6)

Ta làm con chim hót

... Một cành hoa

... một nốt trầm

→ **điệp ngữ, ẩn dụ** → xin góp mình như một nét nhỏ, một chi tiết nhỏ trong cái mệnh mông của thiên nhiên, một nốt trầm trong bản hòa ca của dân tộc → khát vọng hòa nhập vào cuộc sống của đất nước, cống hiến phần tốt đẹp dù nhỏ bé của mình cho cuộc đời chung, cho đất nước.

- Ta: vừa là chỉ số ít mang sắc thái trân trọng, kiêu hãnh. Ta vừa là từ chỉ số ít, vì vậy vừa nói lên được niềm riêng, vừa nói được cái chung.

*Một mùa xuân nho nhỏ*

*Lặng lẽ dâng cho đời*

→ **Ấn dụ “Mùa xuân nho nhỏ”** - thể hiện khát vọng sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng rất khiêm nhường là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước, của cuộc đời chung.

→ **Điệp ngữ “dù là”, “hoán dụ “tuổi hai mươi, khi tóc bạc”** -> **dẫn có ở giai đoạn nào của cuộc đời, tuổi hai mươi tràn đầy sức trẻ, hay khi đã già, bệnh tật thì vẫn phải sống có ích cho đời, sống làm đẹp cho đất nước. Đây là một quan niệm nhân sinh chân chính, một lẽ sống đẹp.**

#### **4. Lời ngợi ca quê hương, đất nước. (khổ cuối)**

- “Mùa xuân ta xin hát...”

- Kết thúc bằng một âm điệu mệnh mang, tha thiết, biểu lộ niềm tin yêu của tác giả vào cuộc đời, vào đất nước qua những giá trị bền vững.

### **III. Tổng kết:**

**1. Nghệ thuật:** Thể thơ 5 chữ, nhịp điệu trong sáng, thiết tha, gần gũi với dân ca, giàu hình ảnh.

**2. Nội dung:** Bài thơ bộc lộ cảm xúc của tác giả trước mùa xuân của thiên nhiên đất nước và khát vọng đẹp để muốn làm một “mùa xuân nho nhỏ” dâng hiến cho đời

**\*Ghi nhớ SGK/58**

### **IV. LUYỆN TẬP. (Các em chép lại bài tập và làm vào tập bài tập nhé !)**

**Bài tập 1:** Giải thích ý nghĩa nhan đề “Mùa xuân nho nhỏ”.

**Bài tập 2.** Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về suy nghĩ và ước nguyện cống hiến của nhà thơ Thanh Hải trong khổ thơ 4,5 của bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”. Từ đó liên hệ đến lẽ sống cống hiến của con người Việt Nam trong cuộc sống hiện nay./.

**\*LƯU Ý: Các em học thuộc lòng bài thơ và phân bài học trên nhé !**

# Bài thơ: VIẾNG LĂNG BÁC

Viễn Phương

## I. Đọc và tìm hiểu chú thích:

### 1/Tác giả:

- Viễn Phương (1928 – 2005), tên khai sinh là Phan Thanh Viễn, quê ở tỉnh An Giang.
- Trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, ông hoạt động ở Nam Bộ, là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam thời kì chống Mỹ cứu nước.
- Thơ ông thường nhỏ nhẹ, giàu tình cảm, giàu chất mộng mơ ngay trong hoàn cảnh khốc liệt của chiến trường.
- Tác phẩm tiêu biểu: *Mắt sáng học trò* (1970); *Như mây mùa xuân* (1978); *Phù sa quê mẹ* (1991); ...

### 2/ Tác phẩm:

**a. Hoàn cảnh sáng tác:** Tháng 4/1976- sau khi nước nhà thống nhất, lăng chủ tịch Hồ Chí Minh vừa khánh thành. Nhà thơ ra thăm miền Bắc vào lăng viếng Bác Hồ.

**b. Xuất xứ:** In trong tập “ Như mây mùa xuân” ( 1978 )

**c. Thể thơ:** 8 chữ.

**d. Bố cục:** 4 phần

- Khổ 1: Cảnh bên ngoài lăng.
- Khổ 2: Cảm xúc của tác giả trước đoàn người sắp vào lăng.
- Khổ 3: Cảnh trong lăng và sự xúc động của nhà thơ.
- Khổ cuối: Ước nguyện mai về miền Nam của nhà thơ.

## II. Đọc. Tìm hiểu văn bản:

### 1. Cảm xúc trước lăng Bác

**a. Cảm xúc về cảnh bên ngoài lăng** (khổ 1)

“*Con ở Miền Nam ra thăm lăng Bác*”-> nói giảm, nói tránh.

- Lời giới thiệu, thông báo đầy xúc động.
- Cách xưng hô: thân thương, kính trọng -> **Thể hiện tình cảm tha thiết, thành kính thiêng liêng.**
- Hình ảnh hàng tre:
  - + Bát ngát (tả thực)
  - + Xanh xanh Việt Nam (tượng trưng)
  - + Bao táp mưa sa đứng thẳng hàng ( hình ảnh ẩn dụ )

->Tre- biểu tượng cho sức sống bền bỉ, kiên cường của dân tộc Việt Nam.

### **b. Cảm xúc trước hình ảnh dòng người viếng lăng** (khổ 2)

“ Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ ”

Diệp từ: thời gian lặp lại.

- Hình ảnh “mặt trời trong lăng rất đỏ( hình ảnh ẩn dụ) → Bác vĩ đại như một vầng mặt trời soi sáng đường cho dân tộc Việt Nam , thể hiện sự tôn kính của nhân dân và tác giả đối với Bác.

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân

→ Tả thực dòng người đi trong không gian hết sức đặc biệt - không gian thương nhớ vào viếng Bác

“Kết tràng hoa...xuân” → **ẩn dụ, hoán dụ** → sự sáng tạo của nhà thơ. Dòng người như vô tận vào viếng Bác trở thành tràng hoa dâng lên Bác với tấm lòng thành kính thiêng liêng.

### **2. Cảm xúc khi vào trong lăng Bác.**

- “Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền”

→ Hình ảnh ẩn dụ . → **Gợi tâm hồn cao đẹp, sáng trong của Người**

- Vẫn biết trời xanh là mãi mãi → hình ảnh ẩn dụ

Mà sao nghe nhỏ ở trong tim

=> **Bác sống mãi với non sông đất nước, nhưng đau xót tột cùng khi Bác vĩnh viễn ra đi**

### **3. Cảm xúc khi rời lăng Bác và ước nguyện của nhà thơ:**

Mai về miền Nam thương trào nước mắt

→ **Sự xúc động dâng trào.**

- Muốn làm:

+ Con chim hót

+ Đóa hoa tỏa hương

+ Cây tre trung hiếu

-> **Diệp ngữ, liệt kê.**

=> **Ước nguyện được hóa thân vào cảnh vật để được ở mãi bên Bác.**

### **III. Tổng kết:**

#### **1. Nghệ thuật:**

- Giọng điệu trang trọng, thiết tha.

- Nhiều hình ảnh đẹp, gợi cảm, ẩn dụ.

- Ngôn ngữ bình dị, cô đúc.

#### **2. Nội dung:**

Bài thơ thể hiện niềm thành kính, niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ và của mọi người với Bác.

\* **Ghi nhớ:** ( SGK/60 )

### **IV. Luyện tập: (Các em ghi lại và làm bài tập vào tập bài tập nhé !)**

Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về hai khổ thơ thứ hai và thứ 3 của bài thơ “Viếng lăng Bác”.

**\* LƯU Ý : Các em học thuộc lòng bài thơ và phần bài học trên nhé !**

## SANG THU

### Hữu Thỉnh

*Các em mở SGK trang 70, 71 đọc bài thơ, đọc phần chú thích và trả lời các câu hỏi trong SGK Phần đọc hiểu văn bản và ghi nội dung sau vào tập:*

#### Đọc – Hiểu văn bản :

##### 1. Sự biến đổi đất trời khi vào thu

- Hương ổi lan tỏa vào không gian.
- Những cơn gió mùa hè đã chuyển sang man mát se lạnh.
- Sương giăng mắc nhẹ nhàng, chuyển động chậm chậm nơi đường thôn ngõ xóm.
- Nước trên sông không còn đục ngầu và cuộn cuộn chảy mà lững lờ trôi.
- Những cánh chim bắt đầu vội vã ở những buổi hoàng hôn.
- Nắng cuối hạ còn sáng rực vàng, nhưng đã nhạt dần và cũng ít đi những cơn mưa rào ào ạt bất ngờ.
- Bớt đi những tiếng sấm bất ngờ rền vang làm lay động những hàng cây cổ thụ.

**⇒ Dấu hiệu mùa thu rất riêng của vùng đồng bằng, trung du Bắc Bộ.**

##### 2. Suy ngẫm của tác giả :

- Nắng nhạt, mưa ít, sấm nhỏ.
- Hàng cây đứng tuổi đã trải nghiệm nhiều không còn bất ngờ vì tiếng sấm nữa.

**→ Tác giả muốn gửi gắm : Khi con người từng trải thì sẽ vững vàng hơn trước những biến động bất thường của cuộc đời.**

**III. Tổng kết :** Ghi nhớ/ sgk trang 7

## Hướng dẫn tự học

# NÓI VỚI CON

Y Phương

*Các em mở SGK trang 72, 73,74 đọc bài thơ, đọc phần chú thích và trả lời các câu hỏi trong SGK Phần đọc hiểu văn bản và ghi nội dung sau vào tập:*

### Đọc – hiểu văn bản :

#### 1. Cội nguồn sinh dưỡng của con :

-Cha mẹ yêu thương, chăm chút và vui mừng đón nhận từng bước đi , tiếng nói của con trong không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt.

-Con được trưởng thành trong cuộc sống lao động cần cù , vui tươi, thiên nhiên thơ mộng nghĩa tình

#### 2. Nét đẹp của con người quê hương và mong ước của người cha

##### a. Những đức tính tốt đẹp của người đồng mình

-Sống vất vả mà mạnh mẽ , khoáng đạt , bền bỉ gắn bó với quê hương dầu còn cực nhọc

-Mộc mạc nhưng giàu chí khí niềm tin , không nhỏ bé về tâm hồn , ý chí và mong ước xây dựng quê hương

##### b. Mong ước của cha :

- Con phải sống mạnh mẽ , biết chấp nhận và vượt qua mọi gian nan bằng ý chí của mình.

- Con phải tự hào về truyền thống quê hương và tin tưởng để vững bước trên đường đời.

### III. Tổng kết: Ghi nhớ SGK trang 74

**Chúc các em học tốt!**